

Số: 03/2025/TT-BCA

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2025

THÔNG TƯ

Quy định chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe trong Công an nhân dân

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 33/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân;

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức vật chất hậu cần trong Công an nhân dân;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Y tế;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe trong Công an nhân dân.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về đối tượng, nguyên tắc; trường hợp được thực hiện, không được thực hiện hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe; thời gian, hình thức, chế độ và nội dung chi điều dưỡng phục hồi sức khỏe; phương tiện đi, lại; thăm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe; kinh phí thực hiện và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe trong Công an nhân dân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ Công an; công nhân Công an, lao động hợp đồng hưởng lương từ ngân sách nhà nước; cán bộ đang tạm tuyển; sinh viên, học sinh Công an nhân dân được hưởng sinh hoạt phí; người có công đang công tác trong lực lượng Công an nhân dân (sau đây gọi chung là cán bộ, chiến sĩ).

2. Các nhà nghỉ dưỡng được giao thực hiện tổ chức điều dưỡng, chăm sóc và phục hồi sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ.

3. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Công an nhân dân.

4. Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ; Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Công an các đơn vị, địa phương).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe trong Công an nhân dân là chế độ nghỉ ngơi, dinh dưỡng, luyện tập, chăm sóc y tế và biện pháp khác theo chỉ định của cán bộ y tế để phục hồi, nâng cao sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ sau khi làm việc trong điều kiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; cán bộ, chiến sĩ có vấn đề sức khỏe cần thiết phải chăm sóc để sức khỏe được phục hồi do công tác căng thẳng kéo dài, điều trị bệnh mạn tính kéo dài; cán bộ, chiến sĩ sau khi ốm đau, thai sản và điều trị thương tật, bệnh tật; người có công đang công tác trong lực lượng Công an nhân dân.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe

1. Việc thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe trong Công an nhân dân phải đảm bảo đúng quy định tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật.

2. Cán bộ, chiến sĩ thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe năm nào thì được tính chế độ vào năm đó. Trường hợp cán bộ, chiến sĩ có thời gian nghỉ điều dưỡng phục hồi sức khỏe từ cuối năm trước chuyển tiếp sang đầu năm sau thì chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe được tính cho năm trước.

3. Cán bộ, chiến sĩ thuộc đối tượng được hưởng nhiều chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tại cùng một thời điểm thì được hưởng theo chế độ cao nhất.

4. Cán bộ, chiến sĩ thuộc diện được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe theo quy định tại Thông tư này thì giải quyết cho cán bộ, chiến sĩ đi điều dưỡng phục hồi sức khỏe không quá một (01) lần trong năm.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Các trường hợp được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe

1. Cán bộ, chiến sĩ công tác, chiến đấu, lao động thuộc danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; cán bộ, chiến sĩ sức khỏe loại IV, V hoặc loại C, D quy định tại điểm d khoản 10 Điều 16 Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng Công an nhân dân (sau đây viết gọn là Thông tư số 62/2023/TT-BCA); cán bộ, chiến sĩ sức khỏe yếu do công tác căng thẳng kéo dài, điều trị bệnh mạn tính kéo dài.

2. Cán bộ, chiến sĩ sau khi điều trị ổn định thương tật do tai nạn lao động hoặc bệnh tật do bệnh nghề nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13, trong thời gian 30 ngày đầu trở lại làm việc mà sức khỏe chưa phục hồi.

3. Cán bộ, chiến sĩ đã nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau đủ thời gian trong một năm theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13, trong khoảng thời gian 30 ngày đầu trở lại làm việc mà sức khỏe chưa phục hồi.

4. Cán bộ, chiến sĩ nữ ngay sau thời gian hưởng chế độ thai sản theo quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13, trong khoảng thời gian 30 ngày đầu trở lại làm việc mà sức khỏe chưa phục hồi.

5. Cán bộ, chiến sĩ có đủ điều kiện nghỉ công tác chờ hưởng chế độ hưu trí mà sức khỏe loại IV, V hoặc loại C, D theo quy định tại điểm d khoản 10 Điều 16 Thông tư số 62/2023/TT-BCA; cán bộ, chiến sĩ sức khỏe yếu do công tác căng thẳng kéo dài, điều trị bệnh mãn tính kéo dài cần thiết được điều dưỡng trước khi nghỉ công tác hưởng chế độ hưu trí.

6. Người có công đang công tác trong lực lượng Công an nhân dân theo quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Điều 6. Các trường hợp không được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe

Cán bộ, chiến sĩ thuộc một trong các trường hợp sau đây không được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe:

1. Các trường hợp tổn hại sức khỏe do sử dụng chất ma túy, tiền chất ma túy theo danh mục do Chính phủ quy định hoặc tự hủy hoại sức khỏe, do say rượu;

2. Đang điều trị bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

3. Bị đình chỉ công tác.

Điều 7. Thời gian điều dưỡng phục hồi sức khỏe

1. Về thời gian điều dưỡng

a) Mức 1

Tối đa 10 ngày đối với cán bộ, chiến sĩ sức khỏe chưa phục hồi sau thời gian ốm đau do mắc bệnh cần chữa trị dài ngày; cán bộ, chiến sĩ nữ sinh một lần từ hai con trở lên; cán bộ, chiến sĩ có mức suy giảm khả năng lao động từ 51% trở lên do bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp sau khi điều trị ổn định thương tật do tai nạn lao động hoặc bệnh tật do bệnh nghề nghiệp mà sức khỏe chưa phục hồi; cán bộ, chiến sĩ công tác, chiến đấu, lao động thuộc danh mục nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Mức 2

Tối đa 07 ngày đối với cán bộ, chiến sĩ sức khỏe chưa phục hồi sau thời gian ốm đau do phải phẫu thuật; cán bộ, chiến sĩ nữ sinh con phải phẫu thuật; cán bộ, chiến sĩ có mức suy giảm khả năng lao động từ 31% đến 50% do bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp sau khi điều trị ổn định thương tật do tai nạn lao động hoặc bệnh tật do bệnh nghề nghiệp mà sức khỏe chưa phục hồi; cán bộ, chiến sĩ công tác, chiến đấu, lao động thuộc danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Mức 3

Tối đa 05 ngày đối với các trường hợp thai sản khác mà được hưởng chế độ thai sản theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13, trong khoảng thời gian 30 ngày đầu làm việc sức khỏe chưa phục hồi; cán bộ, chiến sĩ có mức suy giảm khả năng lao động từ 15% đến 30% do bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp sau khi điều trị ổn định thương tật do tai nạn lao động hoặc bệnh tật do bệnh nghề nghiệp mà sức khỏe chưa phục hồi; cán bộ, chiến sĩ sức khỏe chưa phục hồi sau thời gian ốm đau điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cán bộ, chiến sĩ sức khỏe loại IV, V hoặc loại C, D quy định tại điểm d khoản 10 Điều 16 Thông tư số 62/2023/TT-BCA; cán bộ, chiến sĩ sức khỏe yếu do công tác căng thẳng kéo dài, điều trị bệnh mãn tính kéo dài.

2. Thời gian điều dưỡng bao gồm cả ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, ngày nghỉ hàng tuần.

3. Thời gian điều dưỡng đối với các trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 5 thực hiện theo quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, các văn bản hướng dẫn của nhà nước và Bộ Công an.

Điều 8. Hình thức điều dưỡng phục hồi sức khỏe

1. Hình thức điều dưỡng tại nhà áp dụng đối với trường hợp cán bộ, chiến sĩ bị ốm đau, bệnh tật mà không thể đi điều dưỡng tập trung hoặc việc di chuyển ảnh hưởng xấu đến tình trạng sức khỏe.

2. Hình thức điều dưỡng tập trung áp dụng đối với:

a) Cán bộ, chiến sĩ thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, 5 Điều 5 Thông tư này mà không thuộc trường hợp điều dưỡng tại nhà quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Cán bộ, chiến sĩ quy định tại khoản 2, 3 và 4 Điều 5 Thông tư này đã nhận chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe theo quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội 58/2014/QH13, Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 mà có nguyện vọng đi điều dưỡng tập trung;

c) Cán bộ, chiến sĩ quy định tại khoản 6 Điều 5 Thông tư này đã nhận chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe theo quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng mà có nguyện vọng đi điều dưỡng tập trung.

Điều 9. Chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe và nội dung chi chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe

1. Chế độ điều dưỡng:

a) Mức hưởng điều dưỡng một (01) ngày của các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này thực hiện theo quy định tại Điều 54 Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13;

b) Mức hưởng điều dưỡng một (01) ngày của các đối tượng quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 5 Thông tư này thực hiện theo quy định tại Điều 29, Điều 41 Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13;

c) Mức hưởng điều dưỡng một (01) ngày của các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 5 Thông tư này áp dụng theo quy định tại điểm a Khoản này.

d) Mức hưởng điều dưỡng của các đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 5 Thông tư này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ.

2. Nội dung chi điều dưỡng tập trung quy định tại khoản 1 Điều này như sau:

a) **Tiền ăn:** Tiêu chuẩn, định lượng ăn của cán bộ chiến sĩ thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức vật chất hậu cần trong Công an nhân dân và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Công an (sau đây viết gọn là Nghị định số 01/2021/NĐ-CP).

Căn cứ tình trạng sức khỏe, bệnh lý và theo đề nghị của người được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe đến điều dưỡng, nhà nghỉ dưỡng điều chỉnh mức ăn cho phù hợp với nhu cầu tăng thêm hoặc nhu cầu thấp hơn của người được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe so với tiêu chuẩn, định lượng. Trường hợp chi phí tăng thêm so với tiêu chuẩn thì cán bộ, chiến sĩ được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe phải thanh toán phần chênh lệch cho nhà nghỉ dưỡng; trường hợp chi phí thấp hơn so với tiêu chuẩn thì nhà nghỉ dưỡng thanh toán chi trả phần chênh lệch cho cán bộ, chiến sĩ đi điều dưỡng phục hồi sức khỏe;

b) **Chăm sóc sức khỏe:** Người được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe đi điều dưỡng được khám, điều trị, tư vấn sức khỏe, dinh dưỡng bổ sung, vận động hợp lý, hướng dẫn và triển khai một số hoặc tất cả các dịch vụ luyện tập dưỡng sinh, khí công, thiền, yoga, massage, xông thuốc, ngâm thuốc, chườm ngải và các phương pháp chăm sóc sức khỏe khác theo chỉ định của cán bộ y tế.

Chi phí chăm sóc sức khỏe thanh toán theo danh mục dịch vụ sử dụng được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chi phí không vượt quá mức hưởng điều dưỡng sau khi trừ các chi phí quy định tại điểm a, điểm c khoản 2 Điều này. Đối với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe chưa triển khai thì nhà nghỉ dưỡng thanh toán kinh phí thực hiện dịch vụ cho người được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe theo quy định.

Mức khung giá dịch vụ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp và các văn bản hướng dẫn khác liên quan theo quy định;

c) Chi phí phục vụ người được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe trong thời gian điều dưỡng: Mức chi tối đa 15% mức chi quy định tại khoản 1 Điều này, gồm khăn mặt, khăn tắm, xà phòng, bàn chải, thuốc đánh răng, tham quan, chụp ảnh, sách báo, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các khoản chi khác phục vụ đối tượng điều dưỡng phục hồi sức khỏe.

3. Chế độ thuốc, bông băng phục vụ công tác điều dưỡng tập trung thực hiện theo quy định tại mục 1 phần II Bảng 1 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

4. Các chi phí cho tập chi vệ sinh, xử lý chất thải, rác thải, điện, nước phục vụ công tác điều dưỡng tập trung thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại Điều 7, Điều 11, Điều 12 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

5. Trường hợp điều dưỡng tại nhà theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư này được thanh toán mức hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 10. Phương tiện đi lại

Cán bộ, chiến sĩ đi điều dưỡng tập trung được bố trí phương tiện đưa, đón theo thông báo của Cục Y tế. Trường hợp không bố trí được phương tiện đưa đón thì cán bộ, chiến sĩ tự túc phương tiện đến nhà nghỉ dưỡng và được thanh toán tiền phương tiện đi lại tại Công an đơn vị, địa phương quản lý cán bộ, chiến sĩ theo giá tiền ghi trên vé. Mức thanh toán cao nhất bằng giá vé tàu, xe (ngồi mềm hoặc giường mềm, điều hòa) quy định từ địa phương nơi cán bộ công tác, đóng quân đến nhà nghỉ dưỡng.

Điều 11. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe

1. Thẩm quyền phê duyệt hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe:

- a) Cục trưởng Cục Y tế phê duyệt hưởng chế độ điều dưỡng tập trung;
- b) Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương phê duyệt hưởng chế độ điều dưỡng tại nhà.

2. Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe gồm:

a) Công văn đề nghị của Công an các đơn vị, địa phương (đối với trường hợp điều dưỡng tập trung);

b) Danh sách cán bộ, chiến sĩ đề nghị hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Đối với trường hợp cán bộ, chiến sĩ đang công tác, chiến đấu, lao động thuộc danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; cán bộ, chiến sĩ đã nhận chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13; Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13; người có công đang công tác trong lực lượng Công an nhân dân đã nhận chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ thì có xác nhận của bộ phận chính sách đơn vị tương ứng với từng trường hợp. Đối với các trường hợp còn lại thì không cần xác nhận của bộ phận chính sách đơn vị;

c) Giấy xác nhận tình trạng sức khỏe của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được giao nhiệm vụ quản lý, chăm sóc sức khỏe cán bộ, chiến sĩ theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này, trừ trường hợp cán bộ, chiến sĩ thuộc danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; người có công đang công tác trong lực lượng Công an nhân dân.

Trường hợp cán bộ, chiến sĩ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc Công an nhân dân thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được giao nhiệm vụ quản lý, chăm sóc sức khỏe cán bộ, chiến sĩ căn cứ giấy ra viện để xác nhận tình trạng sức khỏe của cán bộ, chiến sĩ;

d) Ngoài hồ sơ đề nghị hưởng chế độ điều dưỡng quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản này, đối với từng trường hợp cụ thể bổ sung thêm hồ sơ như sau:

Trường hợp sức khỏe chưa phục hồi sau thời gian ốm đau do mắc bệnh cần chữa trị dài ngày quy định tại Thông tư số 46/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày; cán bộ, chiến sĩ nữ sinh một lần từ hai con trở lên, các trường hợp thai sản khác mà được hưởng chế độ thai sản theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13, trong thời gian 30 ngày đầu trở lại làm việc sức khỏe chưa phục hồi, các trường hợp cán bộ, chiến sĩ sức khỏe chưa phục hồi sau thời gian ốm đau điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thì phải có bản photo giấy ra viện đợt điều trị gần nhất;

Trường hợp sau khi điều trị ổn định thương tật do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp mà sức khỏe chưa phục hồi theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 thì phải có bản photo kết luận mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng giám định y khoa;

Trường hợp sức khỏe chưa phục hồi sau thời gian ốm đau phải phẫu thuật; cán bộ, chiến sĩ nữ sinh con phải phẫu thuật theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 thì phải có bản photo giấy xác nhận phẫu thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Trường hợp cán bộ, chiến sĩ có đủ điều kiện nghỉ công tác chờ hưởng chế độ hưu trí thì phải có bản photo quyết định về việc nghỉ công tác hưởng chế độ hưu trí.

3. Trình tự, thủ tục thực hiện hưởng chế độ điều dưỡng tập trung:

a) Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương lập hồ sơ đề nghị gửi Cục Y tế. Đối với các đơn vị trực thuộc Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng hoặc trực thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động đóng quân độc lập và có bệnh xá, Thủ trưởng đơn vị đó có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ hưởng chế độ điều dưỡng gửi Cục Y tế; đồng thời gửi văn bản đề nghị nêu trên về Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng hoặc Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động để theo dõi, phối hợp chỉ đạo;

b) Trên cơ sở đề nghị của người có thẩm quyền quy định tại điểm a Khoản này, Cục trưởng Cục Y tế cấp phiếu điều dưỡng cho cán bộ, chiến sĩ đủ điều kiện hưởng chế độ điều dưỡng tập trung; thông báo đến nhà nghỉ dưỡng để tổ chức đón tiếp, phục vụ; đồng thời thông báo cho đơn vị quản lý cán bộ, chiến sĩ hưởng chế độ điều dưỡng tập trung để phối hợp thực hiện.

4. Trình tự, thủ tục thực hiện hưởng chế độ điều dưỡng tại nhà:

Bộ phận y tế hoặc bộ phận chính sách đối với đơn vị không có bộ phận y tế lập hồ sơ đề nghị trình Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương phê duyệt.

5. Bộ phận chính sách của Công an các đơn vị, địa phương xác nhận đối với các trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Thông tư này.

Điều 12. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe được quy định cụ thể như sau:

a) Kinh phí thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 5 Thông tư này do ngân sách nhà nước cấp, bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Công an giao cho Công an các đơn vị, địa phương.

b) Kinh phí thực hiện chế độ cho các trường hợp quy định tại khoản 2, 3 và 4 Điều 5 Thông tư này được chi từ nguồn kinh phí Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13.

c) Kinh phí thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho các trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 5 Thông tư này được chi từ nguồn kinh

phí chi trợ cấp ưu đãi theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH.

d) Cán bộ, chiến sĩ quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 8 Thông tư này (đã nhận chế độ tại đơn vị) khi đi điều dưỡng tập trung có trách nhiệm thanh toán các chi phí theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư này cho nhà nghỉ dưỡng, các nội dung chi khác do ngân sách nhà nước bảo đảm.

đ) Việc quản lý, cấp phát, sử dụng, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm thực hiện chế độ điều dưỡng phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức công tác điều dưỡng phục hồi sức khỏe tại nhà nghỉ dưỡng do ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Công an và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2025 và thay thế Thông tư số 105/2020/TT-BCA ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chế độ điều dưỡng trong Công an nhân dân.

2. Trường hợp văn bản dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới thì những nội dung dẫn chiếu tại Thông tư này cũng được thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới.

3. Ban hành kèm theo Thông tư này các phụ lục sau:

a) Phụ lục I. Danh sách cán bộ, chiến sĩ đề nghị hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe;

b) Phụ lục II. Giấy xác nhận tình trạng sức khỏe.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Cục Y tế

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này;

b) Tổng hợp báo cáo của Công an các đơn vị, địa phương về tình hình cán bộ, chiến sĩ được thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe hằng năm;

c) Phối hợp với Cục Hậu cần và Công an các đơn vị, địa phương có liên quan đề xuất đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực y tế để tổ chức công tác điều dưỡng phục hồi sức khỏe tại các nhà nghỉ dưỡng;

d) Hàng năm, phối hợp với Cục Hậu cần và Công an địa phương có nhà nghỉ dưỡng được giao thực hiện tổ chức điều dưỡng, chăm sóc và phục hồi sức khỏe bố trí số giường, phương tiện phục vụ công tác điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ.

2. Cục Kế hoạch và tài chính có trách nhiệm hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các nhà nghỉ dưỡng để triển khai thực hiện Thông tư này theo quy định.

3. Công an các đơn vị, địa phương

a) Phổ biến các quy định của Thông tư này đến cán bộ, chiến sĩ thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức triển khai thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe và thanh, quyết toán theo quy định;

b) Chỉ đạo các nhà nghỉ dưỡng trực thuộc tổ chức thực hiện công tác điều dưỡng phục hồi sức khỏe theo quy định tại Thông tư này;

c) Chỉ đạo bộ phận y tế hoặc bộ phận chính sách đối với đơn vị không có y tế theo dõi quản lý sức khỏe cán bộ, chiến sĩ, chủ trì đề xuất lập hồ sơ các trường hợp được thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe báo cáo lãnh đạo đơn vị;

d) Bố trí phương tiện đưa đón cán bộ, chiến sĩ đi điều dưỡng tập trung theo kế hoạch;

đ) Căn cứ vào nhu cầu, điều kiện thực tế của các nhà nghỉ dưỡng, Công an các đơn vị, địa phương nghiên cứu đề xuất đầu tư, bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực y tế và tổ chức triển khai thực hiện tốt chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho cán bộ chiến sĩ theo quy định;

e) Báo cáo tình hình cán bộ, chiến sĩ được thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe gửi về Cục Y tế trước ngày 15 tháng 12 hằng năm (thời gian báo cáo từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến hết ngày 14 tháng 12 của năm báo cáo).

Trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư, nếu có khó khăn, vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Y tế) để được hướng dẫn kịp thời. /

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Công an các đơn vị, địa phương (để thực hiện);
- Lưu: VT, V03, H06.



Đại tướng Lương Tam Quang

Phụ lục I

DANH SÁCH CÁN BỘ, CHIẾN SĨ ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ ĐIỀU DƯỠNG PHỤC HỒI SỨC KHỎE
(Ban hành kèm theo Thông tư số: 03/2025/TT-BCA ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

DANH SÁCH CÁN BỘ, CHIẾN SĨ ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ ĐIỀU DƯỠNG PHỤC HỒI SỨC KHỎE

(Kèm theo công văn số)

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Cấp bậc hoặc hệ số lương	Chức vụ	Đơn vị công tác	Vị trí công việc đang làm (ghi rõ)	Lý do đi điều dưỡng	Thời gian điều dưỡng		Địa điểm điều dưỡng		Ghi chú (*)
									Số ngày	Ngày đi (dự kiến)	Tập trung (Ghi rõ địa điểm dự kiến, nếu có nguyện vọng)	Tại nhà	
1													
2													
.....													

Ghi chú (*): Ghi rõ những trường hợp đã nhận chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe, đã nhận chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công theo quy định mà có nguyện vọng đi điều dưỡng tập trung; kết quả phân loại sức khỏe sau khi khám sức khỏe định kỳ (loại IV, V hoặc loại C, D), trường hợp ốm đau điều trị tại cơ sở y tế; ...

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Xác nhận của
bộ phận chính sách⁽¹⁾
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Người lập danh sách
(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) Bộ phận chính sách của đơn vị xác nhận trường hợp cán bộ chiến sĩ thuộc danh mục nghề, công việc nặng nhọc, đặc hại, nguy hiểm hoặc nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, đặc hại, nguy hiểm theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; cán bộ, chiến sĩ đã nhận chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe theo quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 và Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13, người có công đang công tác trong lực lượng Công an nhân dân đã nhận chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ mà có nguyện vọng đi điều dưỡng tập trung.

Phụ lục II

MẪU GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 03/2025/TT-BCA ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE

Họ và tên: Giới tính: Nam/Nữ:

Ngày, tháng, năm sinh:

Cấp bậc: Hệ số lương: Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Vị trí công việc đang làm:.....

1. Tình trạng sức khỏe

- Chiều cao (cm): Cân nặng (kg):

- Mạch (lần/phút): Nhiệt độ ($^{\circ}\text{C}$): Huyết áp (mmHg):

- Tiền sử bệnh tật:

.....

.....

.....

2. Thông tin về đợt điều trị gần nhất (chẩn đoán, phương pháp điều trị, thời gian điều trị, cơ sở điều trị, kèm theo giấy ra viện nếu có, kết quả phân loại khám sức khỏe định kỳ gần nhất,...).

.....

.....

.....

3. Tình trạng sức khỏe hiện tại

.....

.....

.....

4. Đề nghị của Y/bác sĩ khám, điều trị

.....

.....

Y, BÁC SĨ KHÁM, ĐIỀU TRỊ

(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA

CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ⁽²⁾

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

⁽²⁾ Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được giao nhiệm vụ quản lý, chăm sóc sức khỏe cán bộ, chiến sĩ theo quy định tại Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng Công an nhân dân.